

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC GIANG**

Số: 503 /UBND-XD

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bắc Giang, ngày 18 tháng 02 năm 2019*

V/v Thực hiện tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả khai thác và sử dụng bền vững công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Kính gửi:

- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Y tế; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Tài nguyên và Môi trường.
- UBND các huyện;
- Các trung tâm: Nước sạch và VSMTNT, Kiểm soát bệnh tật;
- Các đơn vị quản lý, khai thác công trình cấp nước (Trung tâm nước sạch và VSMTNT gửi giúp).

Sau khi xem xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Báo cáo số 35/BC-SNN ngày 30/01/2019 về kết quả thực hiện công tác quản lý, khai thác các công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Thời gian qua công tác quản lý, sử dụng, khai thác công trình cấp nước sạch tập trung nông thôn trên địa bàn tỉnh đã đạt được nhiều kết quả tích cực; UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các chính sách, quy định liên quan đến lĩnh vực nước sạch; tập trung chỉ đạo xử lý, giải quyết các tồn tại, vướng mắc đối với một số công trình gặp khó khăn, bất cập. Đến nay một số địa bàn gặp khó khăn về nước sạch đã được quan tâm đầu tư, nâng cấp mở rộng đáp ứng nhu cầu ngày càng cao trong sản xuất và nhu cầu sử dụng nước sạch của nhân dân địa phương.

Tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện còn nhiều tồn tại, vướng mắc chưa được giải quyết, xử lý triệt để, một số công trình sau khi bàn giao cho đơn vị quản lý chưa phát huy được hiệu quả đầu tư, tiến độ đầu tư chậm, hoạt động kém hiệu quả (Công trình thị trấn Lục Nam, huyện Lục Nam; Công trình xã Đồng Phúc, huyện Yên Dũng; Công trình liên xã Yên Mỹ - Thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang; Công trình liên xã Đồng Hưu - Đồng Kỳ, huyện Yên Thế; Công trình liên xã Phong Vân - Phong Minh, huyện Lục Ngạn; Công trình xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa);

Cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về lĩnh vực nước sạch nông thôn, chưa tích cực, chủ động phối hợp với các Sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình đầu tư, quản lý, khai thác công trình. Việc lựa chọn Đơn vị quản lý vận hành còn chưa chặt chẽ, có Doanh nghiệp xin quản lý nhiều công trình dẫn đến không đảm bảo nguồn lực tài chính để đầu tư, vận hành; Công tác theo dõi, kiểm tra, đôn đốc của các sở, ngành và UBND các huyện còn chưa thường xuyên, chưa kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh các giải pháp để xử lý dẫn đến tình trạng còn có doanh nghiệp chậm đầu tư, không đáp ứng được nhu cầu sử

dụng nước của nhân dân. Một số công trình do không được duy tu bảo dưỡng thường xuyên, kịp thời dẫn đến nhiều công trình hoạt động kém hiệu quả, nhiều công trình không hoạt động.

Cơ quan quản lý địa phương chưa thật sự quan tâm đúng mức đến lĩnh vực nước sạch nông thôn, chậm phê duyệt giá bán nước và tuyên truyền vận động người dân sử dụng nước sạch gây khó khăn cho đơn vị quản lý, vận hành công trình và tranh chấp chồng lấn vùng cấp nước giữa các đơn vị trên cùng một địa bàn. Một số địa phương chưa thực hiện ký thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước sạch với đơn vị quản lý, khai thác công trình; đến nay mới thực hiện ký kết được 27/63 công trình, (trong đó: huyện Yên Thế 2/2 công trình, huyện Việt Yên 5/6 công trình, huyện Yên Dũng 10/11 công trình, huyện Tân Yên 2/3 công trình, huyện Hiệp Hòa 4/5 công trình, huyện Lục Nam 2/4 công trình, huyện Lạng Giang 1/4 công trình, huyện Lục Ngạn 1/10 công trình, huyện Sơn Động 0/17 công trình...); 41/95 công trình được phê duyệt giá bán nước theo quy định. Chủ tịch UBND tỉnh phê bình một số huyện chậm thực hiện việc ký kết và phê duyệt giá bán nước theo nội dung chỉ đạo tại Thông báo số 302/TB-UBND ngày 23/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Nhằm tăng cường hơn nữa công tác quản lý, nâng cao hiệu quả khai thác và sử dụng bền vững công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung; yêu cầu các sở, ngành, địa phương cần nghiêm túc rút kinh nghiệm và triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 747/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành quy định hỗ trợ đầu tư và quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch tập trung trên địa bàn nông thôn tỉnh Bắc Giang, các văn bản chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh và một số nội dung như sau:

#### 1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Khẩn trương tham mưu UBND tỉnh giao 08 công trình chưa thực hiện giao quản lý khai thác theo quy định; chủ động đôn đốc các huyện trong việc thực hiện ký kết hợp đồng quản lý, khai thác công trình đối với các công trình do doanh nghiệp quản lý và việc phê duyệt giá bán nước.

- Kiên quyết xử lý hoặc tham mưu, đề xuất thực hiện thanh tra đối với các công trình đã bàn giao nhưng hoạt động kém hiệu quả để làm căn cứ thu hồi công trình; Kiểm tra, rà soát, yêu cầu các đơn vị quản lý công trình có biện pháp khắc phục, xử lý đối với những công trình có chất lượng nước kém và thực hiện nghiêm việc kiểm tra chất lượng nước.

- Xây dựng kế hoạch và tiến hành tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, vận hành các công trình trên địa bàn năm 2019. Hàng năm xây dựng kế hoạch và tiến hành tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ quản lý, vận hành các công trình trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính: Thường xuyên thực hiện kiểm tra, giám sát, quản lý phần vốn của nhà nước đầu tư vào các dự án, công trình từ khi đầu tư xây dựng và trong quá trình vận hành, khai thác. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra các tổ chức trong việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ. Tổ chức thanh lý 07 công trình đã được phê duyệt tại Quyết định số 1174/QĐ-UBND ngày

04/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh, xong trước tháng 6/2019 và các công trình khác không còn khả năng sửa chữa, sử dụng.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức công bố thông tin kêu gọi doanh nghiệp nhận quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung trên địa bàn tỉnh (kể cả đối với các công trình đã giao cho UBND các xã quản lý) theo hướng lựa chọn doanh nghiệp theo nhóm các công trình trong một vùng, khu vực (xã, liên xã, huyện). Đối với các công trình không có doanh nghiệp nhận quản lý sẽ tiến hành củng cố bộ máy quản lý vận hành (theo Sổ tay hướng dẫn quản lý công trình cấp nước nông thôn cấp xã do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành).

#### 4. UBND các huyện:

- Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước đối với các hoạt động trong lĩnh vực nước sạch nông thôn tại địa phương, bảo đảm công trình hoạt động cấp nước được liên tục, bảo vệ môi trường bền vững. Khẩn trương hoàn thành việc ký kết hợp đồng quản lý, khai thác công trình đối với tất cả các công trình còn lại (xong trước ngày 31/3/2019) để làm căn cứ quản lý, theo dõi. Phê duyệt giá nước của các công trình cấp nước theo thẩm quyền. Tuyên truyền vận động nhân dân nâng cao nhận thức, tham gia sử dụng nước sạch. Chủ động tháo gỡ khó khăn vướng mắc, tạo điều kiện cho các đơn vị quản lý vận hành khai thác trong quá trình đầu tư, quản lý, khai thác công trình.

- Chủ động sửa chữa, nâng cấp một số công trình không hoạt động (còn khả năng khai thác), hoạt động kém hiệu quả để khôi phục cấp nước cho nhân dân; tiến hành rà soát, đánh giá lập kế hoạch sửa chữa, nâng cấp cụ thể đối với tất cả các công trình trên địa bàn.

- Quan tâm, chú trọng công tác nước sạch nông thôn, gắn quy hoạch cấp nước với các quy hoạch ngành, lĩnh vực khác (phát triển công nghiệp, khu đô thị...) để làm căn cứ tổ chức quản lý và có các biện pháp đảm bảo nguồn nước cho phát triển kinh tế-xã hội bền vững và lâu dài.

5. Các cơ quan chức năng tăng cường kiểm tra công tác quản lý, khai thác công trình; tập trung vào việc kiểm tra vệ sinh, chất lượng nước, việc tự kiểm tra chất lượng nước (theo Thông tư số 50/2015/TT-BYT của Bộ Y tế và hướng dẫn liên ngành số 03/HDLN-SNN&PTNT-SYT của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Y tế). Tạo điều kiện, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho các Đơn vị đã được giao quản lý công trình trên địa bàn. Kêu gọi đầu tư xã hội hóa lĩnh vực nước sạch nông thôn, đề xuất đầu tư đối với những khu vực gặp khó khăn về nước sạch hoặc những địa bàn đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- TT Nước sạch và VSMTNT tỉnh;
- VP. UBND tỉnh;
- + LĐVP, CNN, TH, XD;
- + Lưu: VT, XD<sub>Quý</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



\* Dương Văn Thái